

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập  
đến năm 2010 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 112/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005 - 2010” ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập đến năm 2010 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Mục tiêu:**

a) Duy trì bền vững và nâng cao chất lượng kết quả xoá mù chữ, phấn đấu giữ vững tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 35 đạt tỉ lệ 100%; tăng nhanh tỷ lệ xoá mù chữ trong nhóm đối tượng từ 36 đến 40 tuổi.

Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi vì hoàn cảnh khó khăn không được đi học ở nhà trường được học theo các chương trình phổ cập. Nâng tỉ lệ phổ cập tiểu học đúng độ tuổi 1%/năm để đến năm 2010 đạt 99 - 100%.

Bảo đảm tỷ lệ người biết chữ bằng nhau giữa nam và nữ.

b) Phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80% số cán bộ cấp xã, phường và các quận, huyện được học tập, bồi dưỡng cập nhật kiến thức về quản lý, pháp luật, kinh tế và xã hội nhằm nâng cao năng lực làm việc.

c) Đạt tỷ lệ 100% số cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được tham gia một trong các khoá đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ...

Kịp thời phát hiện, có chính sách cụ thể để bồi dưỡng nhân tài, nhất là tài năng trẻ trên các lĩnh vực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố thông qua Đề án đào tạo 100 tiến sỹ, thạc sỹ tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

d) Phát triển bền vững Trung tâm Học tập cộng đồng xã, phường; nâng cao chất lượng các mặt hoạt động các Trung tâm Học tập cộng đồng; đạt tỷ lệ trên 95% số người lao động trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp được tiếp cận và thụ hưởng các chương trình về bồi dưỡng nâng cao hiểu biết, khả năng lao động, sản xuất và nâng cao chất lượng cuộc sống.

đ) Chấn chỉnh tổ chức và nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp, Trung tâm Học tập cộng đồng, Trung tâm ngoại ngữ, tin học theo hướng hoàn thiện mô hình tổ chức, tăng cường trách nhiệm cho cơ sở, đảm bảo chất lượng và hiệu quả đào tạo; quản lý chặt các khâu thi, kiểm tra, cấp văn bằng, chứng chỉ.

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp: Nâng cấp, sửa chữa cơ sở 1 Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp Hải Châu và Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp Ngũ Hành Sơn; xây thêm phòng học cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp Thanh Khê, Liên Chiểu, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp Sơn Trà; xây mới Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp Hòa Vang, Cẩm Lệ và cơ sở 2 Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp Hải Châu.

Mua sắm thiết bị dạy học cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp để có khả năng thực hiện nhiều chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

## **2. Nhiệm vụ chủ yếu**

a) Xây dựng phong trào “Cả thành phố trở thành một xã hội học tập”

- Xây dựng phong trào “*Cả thành phố trở thành một xã hội học tập*” gắn chặt chẽ với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”. Nâng cao nhận thức về quyền lợi và trách nhiệm của mỗi cá nhân, mỗi tập thể trong việc học tập thường xuyên, học liên tục, học suốt đời và tham gia xây dựng xã hội học tập để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của thành phố.

- Thiết lập các nội dung, cơ chế hoạt động, phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, ngành giáo dục, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các đoàn thể từ thành phố đến cơ sở để triển khai, tổ chức các hoạt động nhằm thu hút

mọi tầng lớp nhân dân tham gia phong trào xây dựng cả thành phố trở thành một xã hội học tập.

Xây dựng các biện pháp cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện và duy trì thường xuyên phong trào “*Cả thành phố trở thành một xã hội học tập*” có chất lượng và hiệu quả cao, theo đúng tinh thần Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 16/4/2004 của Thành ủy Đà Nẵng về việc tăng cường lãnh đạo phát triển mạng lưới và hoạt động các Trung tâm Học tập cộng đồng.

- Khuyến khích, đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài nhằm huy động, thu hút mọi lực lượng xã hội tham gia xây dựng xã hội học tập, góp phần xây dựng nền giáo dục Việt Nam phát triển, lành mạnh, vừa mang bản sắc dân tộc, vừa từng bước tiếp cận trình độ tiên tiến của thế giới; khắc phục những hạn chế, ngăn chặn những tiêu cực, tạo cơ hội và điều kiện cần thiết cho việc học tập.

- Nhân rộng và phát huy tính hiệu quả của các mô hình “gia đình hiếu học”, “dòng họ khuyến học”, “tổ dân phố văn hóa, thôn văn hóa”, “xã, phường khuyến học”.

- Khuyến khích đẩy mạnh việc áp dụng các thành tựu về khoa học, công nghệ vào sản xuất, cải tiến kỹ thuật, giúp cho các cộng đồng dân cư ở nông thôn, miền núi, vùng ven biển cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

#### b) Xây dựng và phát triển hệ thống giáo dục thường xuyên

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để củng cố và mở rộng các cơ sở giáo dục thường xuyên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời của mọi đối tượng.

- Các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp củng cố, xây dựng, mở rộng quy mô hợp lý, nâng cao chất lượng, năng lực của Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp các quận, huyện và Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp. Tăng cường đầu tư về đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giảng dạy, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của các trung tâm, tạo điều kiện để các trung tâm có đủ khả năng thực hiện các nội dung giáo dục thường xuyên, giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Các Trung tâm học tập cộng đồng củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng nhằm thực hiện các chương trình xoá mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ và các chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học trong cộng đồng dân cư. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về mô hình Trung tâm Học tập cộng đồng để tiếp tục điều chỉnh các mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, cơ chế hoạt động. Phấn đấu đến năm 2010 đạt tỉ lệ 100% các Trung tâm Học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng.

- Phát triển quy mô các cơ sở đào tạo mở trên địa bàn thành phố: Tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm toàn diện về nội dung, chương trình, hình thức và phương thức đào tạo của các cơ sở đào tạo mở hiện nay. Từ đó, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy định về tổ chức và hoạt động, khắc phục những hạn chế và tiếp tục phát triển, mở rộng quy mô các cơ sở hiện có theo nguyên tắc: hoạt động đào tạo của các cơ sở đào tạo mở được thực hiện theo phương thức đào tạo từ xa là chủ yếu.

- Các cơ sở học tập thường xuyên khác: Thành phố khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, các tổ chức, các cơ sở sản xuất, dịch vụ, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế khác nhau thành lập các cơ sở học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho người lao động, đặc biệt người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp chế biến, công nhân lao động ở các doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp cổ phần và ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Phát triển các hình thức tổ chức học tập để thực hiện các chương trình phổ biến kiến thức nhằm chuyển giao và ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; học tập kiến thức văn hoá, xã hội, đời sống, nghề nghiệp nhằm các mục tiêu hoàn thiện nhân cách, mở rộng hiểu biết, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cải thiện chất lượng cuộc sống, tìm và tự tạo việc làm, thích nghi với đời sống xã hội, góp phần thực hiện chương trình “5 không” và chương trình “3 có” của thành phố.

c) Xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục thường xuyên phù hợp với các mô hình tổ chức giáo dục thường xuyên

- Đổi mới, bổ sung, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các chương trình xoá mù chữ, chương trình bổ túc văn hoá; các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; chương trình nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ của các ngành nghề; đặc biệt, cần coi trọng nâng cao chất lượng của các chương trình giáo dục thường xuyên để lấy văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục thường xuyên theo tinh thần phát huy tối đa vai trò chủ động, năng lực tự học và khai thác tiềm năng kinh nghiệm vốn có của người học.

- Mở rộng phạm vi, đối tượng áp dụng hình thức học tập: đào tạo, bồi dưỡng ngay tại nơi sản xuất, vừa làm vừa học, học từ xa, tự học có hướng dẫn để lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học ở mọi lứa tuổi có điều kiện nâng cao trình độ học vấn và tạo sự liên thông giữa giáo dục thường xuyên và giáo dục chính quy.

- Đẩy mạnh phương thức giáo dục từ xa và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin và truyền thông hiện đại, phương tiện nghe nhìn; tận dụng tối đa các phương tiện truyền thanh, truyền hình trung ương, địa phương phục vụ cho việc dạy và học theo phương thức giáo dục từ xa để nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục. Phối hợp với ngành

khoa học và công nghệ, lồng ghép chương trình năng suất xanh, tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng sinh học, ứng dụng công nghệ sinh học, chuyển giao công nghệ; với ngành tư pháp trong chương trình phổ biến giáo dục pháp luật; với ngành thủy sản, nông, lâm trong chương trình khuyến nông, khuyến ngư... vào hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng.

d) Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cộng tác viên của các cơ sở giáo dục thường xuyên

- Thực hiện tiêu chuẩn, chế độ, chính sách đối với các đối tượng người lao động trong các Trung tâm Giáo dục thường xuyên theo các quy định của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục thường xuyên của thành phố.

- Tận dụng mọi khả năng, chất xám trong các cơ sở giáo dục chính quy và toàn xã hội để phát triển giáo dục thường xuyên, giáo dục ngoài nhà trường. Khuyến khích và tạo điều kiện để các nhà giáo, các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm trên mọi lĩnh vực tham gia vào hoạt động giáo dục thường xuyên, giáo dục ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc tìm việc làm cho các đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục thường xuyên.

### **3. Các giải pháp thực hiện**

a) Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo của UBND các cấp đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên. Đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phân công trách nhiệm rõ ràng; có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức từ thành phố đến các cơ sở để chỉ đạo tổ chức, triển khai phong trào “*Cả thành phố trở thành một xã hội học tập*”.

Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đặc biệt cần phát huy vai trò quan trọng của Hội khuyến học thành phố trong việc tổ chức các hoạt động khuyến học và tham gia tích cực vào các hoạt động khác nhằm đẩy mạnh phong trào “*Cả thành phố trở thành một xã hội học tập*”.

b) Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên về mục đích, ý nghĩa, nội dung của phong trào để mọi người dân, mọi cơ quan, mọi tổ chức nhận thức rõ, đồng tình, ủng hộ và có trách nhiệm tích cực tham gia xây dựng phong trào. Sử dụng nhiều phương tiện thông tin bằng nhiều hình thức tổ chức, biện pháp tuyên truyền nhằm đẩy mạnh và duy trì phong trào thường xuyên.

c) Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách và hệ thống văn bản hướng dẫn về giáo dục thường xuyên; xây dựng cơ chế phối hợp quản lý chặt chẽ, bảo đảm tính liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng; thực hiện công tác thi đua khen thưởng thường xuyên, định kỳ đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào “*Cả thành phố trở thành một xã hội học tập*”.

#### đ) Giải pháp về tài chính:

Kinh phí để thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục thường xuyên chủ yếu dựa trên cơ sở phát huy có hiệu quả công tác xã hội hoá, theo Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao, Nghị quyết số 47/2006/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố về xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục - thể thao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2010 và các chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập, Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2007 của UBND thành phố Ban hành Đề án đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giáo dục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2010, nhằm huy động mọi nguồn lực của xã hội để phát triển giáo dục thường xuyên.

Bên cạnh những chính sách chung do Chính phủ quy định, thành phố có những chính sách cụ thể khuyến khích và quy định trách nhiệm các ngành, địa phương, các tổ chức kinh tế - xã hội và người sử dụng lao động tham gia xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí cho người học. Ngân sách thành phố tập trung nâng cấp, sửa chữa, xây mới các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

##### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

- Phối hợp với Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng, Đài Phát thanh truyền hình Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng, Báo Công an thành phố trên địa bàn mở các chuyên mục xây dựng phong trào “Cả thành phố trở thành xã hội học tập”, đăng tải hàng tháng để mọi người dân, cơ quan, tổ chức tham gia vào việc phổ biến nội dung: “Giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân; mọi người đi học, học thường xuyên, học suốt đời; phê phán thói lười học; mọi người chăm lo cho giáo dục; các cấp ủy và tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, các đoàn thể nhân dân, tổ chức kinh tế, xã hội, các gia đình và cá nhân có trách nhiệm tích cực góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đóng góp trí tuệ, nhân lực, vật lực, tài chính cho giáo dục và đào tạo; kết hợp giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, tạo nên một môi trường giáo dục lành mạnh ở mọi nơi, trong từng cộng đồng, từng tập thể.”

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để gắn kết phong trào “Xây dựng cả thành phố trở thành xã hội học tập” với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Chủ động phối hợp và tạo điều kiện cho Hội Khuyến học đẩy mạnh hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương xã hội hóa giáo dục nhằm xây dựng phong trào toàn dân học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, học để biết, học để làm, học để cống hiến cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổ chức rút kinh nghiệm hoạt động

Trung tâm học tập cộng đồng, nghiên cứu đề xuất về hình thức tổ chức, cơ chế hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững; nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình xã hội học tập ở thành phố Đà Nẵng.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn các sở, ngành, các quận, huyện cụ thể hoá các nội dung Kế hoạch thành các chương trình, dự án với những mục tiêu, giải pháp và bước đi phù hợp để tổ chức triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Lao động -Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan và thống nhất việc cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố duy trì và nâng cao chất lượng chiến dịch “Ánh sáng văn hoá hè” hàng năm.

- Kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố; cụ thể hoá và chỉ đạo triển khai các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý; quy định cụ thể về thời gian, nội dung báo cáo đánh giá định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch; báo cáo và đề xuất với Chủ tịch UBND thành phố các giải pháp cần thiết để thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

## 2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan, các địa phương cụ thể hoá các nội dung Kế hoạch trong lĩnh vực dạy nghề để chỉ đạo tổ chức thực hiện.

## 3. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Bố trí ngân sách hàng năm hỗ trợ cho giáo dục thường xuyên để thực hiện các nội dung của Kế hoạch; thực hiện kiểm tra, thanh tra tài chính theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng và trình UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách tài chính cho giáo dục thường xuyên.

## 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Bố trí vốn hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở giáo dục thường xuyên; tổng hợp và đưa vào cân đối chung trong kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng và trình UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư cho giáo dục thường xuyên.

5. Các sở, ngành khác có trách nhiệm hỗ trợ, tham gia thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, thẩm quyền quản lý.

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm:

- Cụ thể hoá nội dung Kế hoạch này thành các chương trình, dự án với những mục tiêu, nội dung, giải pháp và bước đi phù hợp và chỉ đạo, tổ chức triển khai trên địa bàn của mình. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch có hiệu quả cao.

- Hàng năm bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy và học và hỗ trợ hoạt động thường xuyên của các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn theo quy định hiện hành.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, Hội khuyến học, Hội Nông dân, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố, các cơ quan đoàn thể quần chúng và các tổ chức xã hội tham gia tích cực vào việc thực hiện Kế hoạch này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Minh**

**DỰ TOÁN KINH PHÍ HÀNG NĂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH  
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP ĐẾN NĂM 2010  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 72/2007/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 12 năm 2007 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Mục tiêu	Kinh phí	Đơn vị triển khai			Nguồn
		Quận, huyện	Sở Nội vụ	Sở GD &ĐT	
<p>Duy trì bền vững và nâng cao chất lượng kết quả xoá mù chữ, phấn đấu giữ vững tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 35 đạt tỉ lệ 100%; tăng nhanh tỷ lệ xoá mù chữ trong nhóm đối tượng từ 36 đến 40 tuổi và dân tộc ít người.</p> <p>Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi vì hoàn cảnh khó khăn không được đi học ở nhà trường đi học theo các chương trình phổ cập. Nâng tỉ lệ phổ cập tiểu học đúng độ tuổi 1%/năm để đến năm 2010 đạt 99 - 100%.</p>	220 triệu đồng	X			<p>1.Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và đào tạo, hằng năm chi 70 triệu.</p> <p>2.Ngân sách thành phố cấp cho Bộ đội Biên phòng thành phố hằng năm 150 triệu.</p>
<p>Phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80% cán bộ cấp xã, phường và các quận, huyện được học tập, bồi dưỡng cập nhật kiến thức về quản lý, pháp luật, kinh tế- xã hội nhằm nâng cao năng lực làm việc.</p>	Theo kế hoạch của các quận, huyện.	X			UBND các quận, huyện.
<p>- Đạt tỷ lệ 100% số cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được tham gia các khoá đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ v.v..</p> <p>- Kịp thời phát hiện, có chính sách cụ thể để bồi dưỡng nhân tài, nhất là tài năng trẻ trên các lĩnh vực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố thông qua Đề án đào tạo 100 Tiến sĩ, Thạc sĩ tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.</p>	Hưởng lương đi học.		X		<p>Ngân sách Nhà nước.</p> <p>Ngân sách thành phố.</p>
<p>Phát triển bền vững Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường. Nâng cao chất lượng các mặt hoạt động các</p>	Chi thường xuyên cho 56 Trung	X			Ngân sách thành phố.

<p>Trung tâm Học tập cộng đồng . Đạt tỷ lệ trên 95% số người lao động trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp được tiếp cận và thụ hưởng các chương trình về bồi dưỡng nâng cao hiểu biết, khả năng lao động, sản xuất và nâng cao chất lượng cuộc sống.</p>	<p>tâm Học tập cộng đồng xã, phường, mỗi Trung tâm 20 triệu đồng/1 năm.</p>			
<p>- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp: Nâng cấp, sửa chữa cơ sở 1 Trung tâm Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp Hải Châu và Trung tâm Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp Ngũ Hành Sơn; xây thêm phòng học cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp Thanh Khê, Liên Chiểu, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp Sơn Trà; xây mới cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố, Trung tâm Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp Hòa Vang, Cẩm Lệ và cơ sở 2 Trung tâm Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp Hải Châu.</p> <p>- Mua sắm thiết bị dạy học cho các trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục thường xuyên-hướng nghiệp, Kỹ thuật tổng hợp-hướng nghiệp để có khả năng thực hiện nhiều chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.</p>	<p>Theo kế hoạch của thành phố.</p> <p>500 triệu.</p>			<p>Kinh phí xây dựng cơ bản của thành phố.</p> <p>Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và đào tạo hằng năm.</p>